TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 229/2017/HSST
Ngày 18/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bụ Hoàng Thị Mỹ Hạnh

2.Bà Nguyễn Thị Hiên

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Duy Trung - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 523/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2017/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo: **Đặng Anh S** - sinh năm 1989, tại HN; ĐKNKTT: 35 Đường L, phường N, quận Đ, HN; Chỗ ở: P508 - B1 tập thể V, phường T, quận Đ, HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Con ông: Đặng Tuấn A; con bà: Nguyễn Thị B; Danh chỉ bản số 000350 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 04/4/2017; Tiền sự: - Ngày 12/8/2008, Công an quận Đống Đa xử lý hành chính về hành vi xử dụng vũ khí công cụ hỗ trợ trái phép; - Ngày 27/8/2012, Công an phường Thượng Đình quận Thanh Xuân, Hà Nội xử lý hành chính về hành vi xử dụng trái phép vũ khí thô sơ; - Ngày 14/01/2017, Công an phường Thanh Xuân Trung xử lý hành chính về hành vi hủy hoại tài sản; Tiền án: - án số 431/2005/HSST ngày 26/08/2005, Toà án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách 30 tháng về tội cướp tài sản; - án số 335/2009/HSST ngày 14/09/2009, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2008; - án số 02/2014/HSST ngày 09/01/2014 Toà án nhân dân quận

Đống Đa xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 24/07/2013. Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu; 01 tiền án phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án.

Bị bắt giữ ngày 03/4/2017. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị **Đào Thị H** – sinh năm 1978

Trú tại: Số 79B, ngõ 254 phố M, phường M, quận H, thành phố HN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Bà **Nguyễn Thị B** – sinh năm 1967

Trú tại: P508 – B1, tập thể V, phường T, quận Đ, thành phố HN. (Có mặt tại phiên tòa)

Néi dung vô ¸n:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 02/03/2017, tại số 148 ngõ 168 đường K,phường Đ,quận H, HN, chị Đỗ Thị H (sinh ngày 14/4/2000) đang ngồi bán thẻ điện thoại, thì Đặng Anh S đi cùng bạn xó hội là Vũ Văn S (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) đi xe máy vào hỏi mua thẻ điện thoại với số tiền 27.000.000đ. Chị H lấy ra các thẻ điện thoại theo yêu cầu của S gồm: 10 chiếc thẻ Viettel mệnh giá 500.000đ, 08 thẻ Vinaphone mệnh giá 500.000đ, 84 thẻ Viettel mệnh giá 200.000đ, 32 thẻ Viettel mệnh giá 100.000đ, với tổng số tiền trên thẻ là 29.000.000đ, S yêu cầu chị H đưa toàn bộ số thẻ cho S kiểm tra, chị H yêu cầu S thanh toán tiền rồi mới đưa thẻ cho S thì S có đưa chìa khóa xe máy và số tiền 2,820.000đ cho chị H, chị H kiểm đếm đưa toàn bộ số thẻ nạp tiền điện thoại trên cho S kiểm tra, S đó đánh tráo lấy số thẻ mới cho vào túi quần đang mặc và đưa số thẻ đó nạp tiền cho chị H. Lúc này có chị Đào Thị H là chủ cửa hàng về, S nói không mua số thẻ trên nữa, chị H yêu cầu S cho kiểm tra lại số thẻ đó đưa cho S thì S giằng lại chìa khóa xe máy, từ tay chị H, chị H cầm chặt chìa khóa ở giữa bàn tay phải nhưng bị S giằng giật chìa khóa từ tay chị H lần thứ 2 thì lấy được chìa khóa xe máy (số thẻ 29.000.000đ của chị H, S vẫn để trong túi quần đang mặc) và nhanh chóng bỏ đi cùng Vũ Văn S, để lại số tiền 2.820.000đ cùng một

túi đựng các loại thẻ đó nạp tiền điện thoại có tổng số tiền là 27.000.000đ, chị H kiểm tra lại là thẻ đó nạp tiền.

Ngày 02/3/2017 chị H có đơn trình báo đến công an phường Đ về sự việc trên, chị Hòa khai bị S chiếm đoạt số tiền là: 29.000.000đ. Công an quận Hoàng Mai đó lấy lời khai của Đặng Anh S tại công an huyện Gia Lâm (trong vụ vi phạm khác).

Tại cơ quan công an S đó khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. S khai do S thường xuyên chơi game online. Để mua đồ trang bị cho game thì phải nạp tiền thông qua nạp bằng thẻ điện thoại. S học trên mạng được cách cào thẻ điện thoại bằng cách dán băng dính trắng lên phần sơn phủ cào rồi bóc ra thì sẽ giữ nguyên được lớp sơn phủ để cào lấy mã số, sau khi lấy mó số để nạp thẻ xong thì dán lại băng dính có dính phần sơn phủ vào ô đó cào thì nhìn thẻ như chưa bị cào. Sau những lần mua thẻ và nạp tiền thì S làm như trên và giữ lại những thẻ đó nạp tiền với tổng trị giá tiền trên trẻ đó cào là 27.000.000đ. Khoảng 14h ngày 02/03/2017 S đó dùng số thẻ đó nạp tiền đến hỏi mua của chị H 10 chiếc thẻ Viettel mệnh giá 500.000đ, 08 thẻ Vinaphone mệnh giá 500.000đ, 84 thẻ Viettel mệnh giá 200.000đ, 32 thẻ Viettel mệnh giá 100.000đ, tổng số tiền trên thẻ là 29.000.000đ, mục đích đánh tráo thẻ đó nạp tiền lấy thẻ mới chưa nạp tiền, nhằm chiếm đoạt số tiền 29.000.000đ của chị Đào Thị H. Việc S giật chìa khóa và bỏ chạy ra xe nổ máy phóng đi cùng Vũ Văn S. Lời khai của Đặng Anh S phù hợp với lời khai của bị hại là chị Đào Thị H và chị Đỗ Thị H và lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 17/4/2017, chị Đào Thị H đó nhận số tiền 19.820.000đ và ngày 18/6/2017 chị Hòa nhận 2.000.000đ do bà Nguyễn Thị B (là mẹ đẻ S) khắc phục hậu quả cho S 17.000.000đ và số tiền 2.820.000đ do S để lại làm tin khi vào hỏi mua thẻ nạp tiền điện thoại ngày 20/3/2017. Chị H yêu cầu S còn phải bồi thường tiếp cho chị số tiền 7.639.000đ. Ngày 20/6/2017 chị H đã nhận đủ tiền do gia đình bị cáo S bồi thường.

Đối với Vũ Văn S đi cùng Đặng Anh S, do Anh S không biết địa chỉ cụ thể ở đâu và S khai không bàn bạc cùng với Vũ Văn S nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã có quyết định tách tài liệu số 13/QĐ ngày 31/5/2017 không xem xét giải quyết trong vụ án này. Tại cáo trạng số 226/CT -VKS ngày 23/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội truy tố Đặng Anh S về tội "Cướp giật tài sản"qui định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Anh S vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 40 (Bốn mươi) tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Đặng Anh S khai nhận như lời đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận hành vi cướp giật tài sản là thẻ điện thoại có tổng giá trị là 29.000.000 đ. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B xác nhận bị cáo Đặng Anh S là con trai bà và đề nghị bà bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Bà B đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và không yêu cầu S trả bà số tiền đã bồi thường cho người bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Nhận định của Hội đồng xét xử:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Khoảng 14h ngày 02/03/2017, tại cửa hàng số 148 ngõ 168 đường K, phường Đ, quận H, HN do chị Đào Thị H làm chủ, Đặng Anh S đó thực hiện hành vi cướp giật 10 chiếc thẻ Viettel mệnh giá 500.000đ, 08 thẻ Vinaphone mệnh giá 500.000đ, 84 thẻ Viettel mệnh giá 200.000đ, 32 thẻ Viettel mệnh giá 100.000đ, tổng số tiền trên các thẻ điện thoại là 29.000.000đ. Toàn bộ thiệt hại trong vụ án bị cáo đã đề nghị gia đình khắc phục xong.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho đời sống xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được luật pháp bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo còn xâm hại tới sức khỏe, tinh thần của người khác gây hoang mang lo sợ trong nhân dân. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiện hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với lỗi cố ý.

Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với những người phạm loại tội này. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 - Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần được các cơ quan bảo vệ pháp luật giáo dục và xử lý nhưng bị cáo không thay đổi bản thân tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc và tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích và cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi xem xét hình phạt nhận thấy: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị hại trong vụ án có đơn đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

* **Về hình phạt bổ sung**: Bị cáo là người không nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã được được bồi thường thiệt hại đầy đủ và không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1và khoản 2 điều 46, Điều 33 - Bộ luật hình sự.

Căn cứ điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 41 - Bộ luật hình sự. Căn cứ điều 99, điều 231, điều 234 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1mục I phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố bị cáo Đặng Anh S phạm tội "Cướp giật tài sản"

*** Xử phạt: Bị cáo Đặng Anh S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ và không yêu cầu nên Tòa không xét.

***Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án**.**Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được quyết định của bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàng Mai*
- *Công an quận Hoàng Mai*
- *Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai*
- *Bị cáo,bị hại, người liên quan*
- *Lưu hồ sơ*

TM. Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Hùng